

Số: 1910 /QĐ-ĐHKTL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 8 năm 2024

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Quy định xét, cấp học bổng đối với sinh viên đại học hệ chính quy  
Trường Đại học Kinh tế - Luật**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT**

*Căn cứ Quyết định số 26/2014/QĐ-TTg ngày 26 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Quốc gia và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;*

*Căn cứ Quyết định số 377/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh tế - Luật thuộc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-ĐHQG-TCCB ngày 05 tháng 4 năm 2010 của Giám đốc Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với các trường đại học thành viên trong Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh;*

*Căn cứ Nghị định 84/2020/NĐ-CP ngày 17/7/2020 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục;*

*Căn cứ Quyết định số 1046/QĐ-ĐHKTL ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật về việc ban hành Quy chế Công tác sinh viên Trường Đại học Kinh tế - Luật;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định xét, cấp học bổng đối với sinh viên đại học hệ chính quy Trường Đại học Kinh tế - Luật.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, áp dụng từ năm học 2024-2025 và thay thế cho các quyết định: Quyết định 1174/QĐ-ĐHKTL-CTSV ngày 23/12/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật về việc ban hành Quy định xét cấp học bổng sinh viên, học viên Trường Đại học Kinh tế - Luật; các quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định xét cấp học bổng sinh viên, học viên Trường Đại học Kinh tế - Luật tại Quyết định số 686/QĐ-ĐHKTL-CTSV ngày 07/9/2015, Quyết định 452/QĐ-ĐHKTL ngày 18/6/2020, Quyết định 1225/QĐ-ĐHKTL ngày 18/8/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật.

**Điều 3.** Trưởng các đơn vị: Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên, Phòng Đào tạo, Phòng Hợp tác phát triển, Phòng Tài chính, các khoa, các đơn vị thuộc Trường có liên quan và sinh viên đại học hệ chính quy tập trung chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, TS&CTSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Huỳnh Thị Thúy Giang**

## QUY ĐỊNH

### Xét, cấp học bổng đối với sinh viên đại học hệ chính quy

#### Trường Đại học Kinh tế - Luật

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1910/QĐ-ĐHKTL, ngày 13 tháng 8 năm 2024  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật)

### Chương I

#### QUY ĐỊNH CHUNG

##### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định việc xét, cấp học bổng đối với sinh viên tại Trường Đại học Kinh tế - Luật (sau đây gọi chung là Trường).

2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên đang được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy văn bằng thứ nhất, học song ngành chương trình đào tạo thứ hai nội bộ Trường (sau đây gọi chung là sinh viên), theo hình thức tín chỉ được quy định tại Quy chế Đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Kinh tế - Luật.

##### Điều 2. Học bổng

1. Học bổng khuyến khích học tập được cấp từ ngân sách của Trường (sau đây gọi tắt là học bổng khuyến khích học tập): là học bổng dành cho sinh viên dựa trên kết quả học tập và điểm rèn luyện từ loại khá trở lên, không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong kỳ xét cấp học bổng.

2. Học bổng ngoài ngân sách được cấp từ nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân, đơn vị ở trong và ngoài nước (sau đây gọi tắt là học bổng ngoài ngân sách): là học bổng dành cho sinh viên được lựa chọn xét, cấp theo yêu cầu, điều kiện của phía cấp học bổng hoặc theo tiêu chí do Trường xét chọn.

##### Điều 3. Nguyên tắc xét, cấp học bổng

1. Đảm bảo chính xác, công khai, dân chủ, công bằng, đúng quy trình và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng thành tích học tập, rèn luyện của sinh viên.

2. Đối với học bổng khuyến khích học tập

a) Căn cứ vào kết quả học tập và điểm rèn luyện trong học kỳ, Trường tổ chức xét học bổng khuyến khích học tập theo thứ tự từ loại xuất sắc trở xuống đến hết số suất học bổng đã được xác định.

b) Trường hợp có cùng mức xếp loại học bổng thì thứ tự xét ưu tiên:

- Kết quả học tập (điểm trung bình học kỳ);
- Kết quả rèn luyện (điểm rèn luyện);
- Tổng số tín chỉ tích lũy trong học kỳ;
- Điểm trung bình chung tích lũy học tập.

c) Trường hợp khi xét học bổng mà phân kinh phí cấp học bổng khuyến khích học tập của chuyên ngành không sử dụng (do phân bổ số suất học bổng hoặc không có đủ sinh viên đạt điều kiện được cấp học bổng) thì số tiền còn dư được cộng dồn để cấp bổ sung học bổng cho từng nhóm đến khi hết kinh phí được phân bổ theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Cấp bổ sung học bổng cho sinh viên trong cùng chuyên ngành học của cùng khóa học;
- Cấp bổ sung học bổng cho sinh viên trong cùng ngành học của cùng khóa học;
- Cấp bổ sung học bổng cho sinh viên trong cùng khóa học thuộc khoa;
- Cấp bổ sung học bổng cho sinh viên trong cùng khoa;
- Cấp bổ sung học bổng cho sinh viên trong toàn Trường.

d) Sinh viên thuộc diện hưởng học bổng chính sách, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, chính sách ưu đãi thì vẫn được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập.

### 3. Đối với học bổng ngoài ngân sách

a) Lựa chọn theo yêu cầu và điều kiện của phía cấp học bổng hoặc theo tiêu chí do Trường xét chọn.

b) Trên cơ sở chỉ tiêu cho phép của từng học bổng, sắp xếp các đối tượng có đủ tiêu chuẩn theo trật tự ưu tiên từ cao xuống thấp và xét cho tới khi hết chỉ tiêu.

c) Đảm bảo tỉ lệ sinh viên giữa các khoa, các ngành khi phân bổ và xét học bổng.

### **Điều 4. Nguồn học bổng**

1. Đối với nguồn học bổng khuyến khích học tập: Trường bố trí tối thiểu bằng 8% nguồn thu học phí của sinh viên đại học hệ chính quy làm kinh phí cấp học bổng theo quy định của Nhà nước.

2. Đối với nguồn học bổng ngoài ngân sách: là nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân, đơn vị ở trong và ngoài nước, được cấp thông qua Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, thông qua Trường, thông qua các tổ chức đoàn thể hoặc cấp trực tiếp cho sinh viên. Nguồn tài trợ này được cấp thường niên hoặc đột xuất theo yêu cầu và điều kiện của đơn vị tài trợ học bổng.

### **Điều 5. Thời gian xét, cấp học bổng**

1. Đối với học bổng khuyến khích học tập: thời gian xét, cấp theo từng học kỳ và cấp 10 tháng trong năm học. Thời hạn ra quyết định cấp học bổng khuyến khích học tập không quá 3 tháng kể từ ngày kết thúc thi học kỳ.

2. Đối với học bổng ngoài ngân sách:

a) Đối với học bổng ngoài ngân sách do đơn vị tài trợ xét chọn: thời gian xét, cấp học bổng do đơn vị tài trợ quy định.

b) Đối với học bổng ngoài ngân sách do Trường xét chọn: thời gian xét, cấp học bổng theo học kỳ hoặc theo năm học.

## **Chương II**

### **HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP**

#### **Điều 6. Điều kiện xét, cấp học bổng khuyến khích học tập**

1. Học bổng khuyến khích học tập chỉ được cấp trong thời gian thiết kế của khóa học. Thời gian kéo dài do tạm dừng học tập và hoàn thành học tập song ngành văn bằng thứ 2 không được xét cấp học bổng.

2. Sinh viên được xét cấp học bổng khuyến khích học tập cần thỏa mãn các điều kiện sau:

a) Có kết quả học tập và kết quả rèn luyện từ loại khá trở lên.

b) Điểm mỗi môn học được tính vào điểm xét học bổng trong học kỳ phải được đạt từ 5 điểm trở lên (theo thang điểm 10).

c) Tổng số tín chỉ tích lũy gồm các môn học tính điểm xét học bổng

- Đối với tổ chức kế hoạch đào tạo theo 3 học kỳ chính: tổng số tín chỉ tích lũy của các môn học tính điểm xét học bổng phải bằng hoặc lớn hơn số tín chỉ theo thiết kế của chương trình đào tạo từng học kỳ tương ứng. Điều kiện áp dụng tương tự đối với sinh viên học song ngành nội bộ Trường để xét học bổng khuyến khích học tập ngành thứ hai.

- Các trường hợp đặc biệt, Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập đề xuất, kiến nghị để Hiệu trưởng xem xét, ra quyết định.

d) Đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ đầu ra hoặc đạt chuẩn tiếng Anh trong quá trình học của học kỳ xét học bổng.

e) Không bị kỷ luật từ mức khiển trách trở lên trong học kỳ xét học bổng.

f) Không nợ học phí của học kỳ xét học bổng tại thời điểm xét học bổng.

### **Điều 7. Cách tính điểm xét cấp học bổng khuyến khích học tập**

1. Điểm trung bình học kỳ xét học bổng là tổng điểm trung bình có trọng số (số tín chỉ của học phần) của tất cả điểm học phần sinh viên đăng ký học lần thứ nhất và điểm thưởng thành tích nghiên cứu khoa học của sinh viên (*nếu có*) trong kỳ xét học bổng được tính theo công thức sau:

$$\text{ĐTBHK}_{\text{XHB}} = \frac{\sum_{i=1}^n \text{Đ}_i \times a_i}{A} + \text{Đ}_{\text{NCKH}}$$

Trong đó:

-  $\text{ĐTBHK}_{\text{XHB}}$ : điểm trung bình học kỳ xét học bổng

-  $\text{Đ}_i$ : điểm trung bình chung học phần của học phần  $i$

-  $a_i$ : số tín chỉ của học phần  $i$  tham gia xét học bổng

-  $n$ : số học phần sinh viên đăng ký trong học kỳ

-  $A$ : tổng số tín chỉ của tất cả các học phần tham gia xét học bổng

-  $\text{Đ}_{\text{NCKH}}$ : điểm thưởng thành tích nghiên cứu khoa học của sinh viên

2. Không tính điểm trung bình học kỳ xét học bổng đối với các học phần, bao gồm: học trả nợ, học cải thiện điểm, giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng, ngoại ngữ. Quy đổi xếp loại điểm xét học bổng tương đương với quy đổi điểm học tập theo Quy chế đào tạo hiện hành do Trường ban hành.

3. Kết quả rèn luyện xét học bổng được xác định là kết quả đánh giá từng học kỳ được Hiệu trưởng ra quyết định công nhận.

### **Điều 8. Mức học bổng khuyến khích học tập**

1. Đối với học bổng khuyến khích học tập của các chương trình đào tạo chuẩn.

Mức học bổng khuyến khích học tập được xác định từ xếp loại học bổng dựa trên cả hai tiêu chí: xếp loại điểm trung bình học kỳ xét học bổng và xếp loại rèn luyện. Xếp loại học bổng được quy định thể như sau:

Xếp loại học bổng	Xếp loại điểm TBCTL xét học bổng	Xếp loại rèn luyện
KHÁ	Khá	Khá, Tốt, Xuất sắc
	Giỏi	Khá
	Xuất sắc	Khá
GIỎI	Giỏi	Tốt, Xuất sắc
	Xuất sắc	Tốt
XUẤT SẮC	Xuất sắc	Xuất sắc

a) Mức học bổng loại khá: áp dụng đối với sinh viên đạt xếp loại điểm trung bình học kỳ xét học bổng từ loại khá trở lên và xếp loại rèn luyện đạt loại khá trở lên. Mức học bổng loại khá bằng bằng hoặc cao hơn mức trần học phí hiện hành của ngành, chuyên ngành đào tạo mà sinh viên phải đóng tại Trường do Hiệu trưởng quy định trong học kỳ xét học bổng.

b) Mức học bổng loại giỏi: áp dụng đối với sinh viên đạt xếp loại điểm trung bình học kỳ xét học bổng từ loại giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện đạt loại tốt trở lên. Mức học bổng loại giỏi bằng 110% mức học bổng loại khá.

c) Mức học bổng loại xuất sắc: áp dụng đối với sinh viên đạt xếp loại điểm trung bình học kỳ xét học bổng từ loại xuất sắc và xếp loại rèn luyện đạt loại xuất sắc. Mức học bổng xuất sắc bằng 121% mức học bổng loại khá.

2. Đối với học bổng khuyến khích học tập của các chương trình đào tạo đặc biệt.

a) Đối với chương trình đào tạo cử nhân tài năng: học bổng chỉ được xét đối với sinh viên có kết quả học tập từ loại giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ loại tốt trở lên.

b) Đối với chương trình đào tạo có đề án riêng: số lượng học bổng, số tín chỉ và mức học bổng được xét theo đề án của từng chương trình đào tạo (nếu có).

### **Điều 9. Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập**

1. Thẩm quyền thành lập: Hội đồng xét, cấp học bổng của Trường do Hiệu trưởng ký quyết định thành lập.

2. Thành phần Hội đồng xét, cấp học bổng của Trường bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng: Phó Hiệu trưởng phụ trách về công tác sinh viên.

c) Ủy viên thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên hoặc Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng phân công.

d) Các ủy viên:

- Đại diện lãnh đạo Phòng Đào tạo;

- Đại diện lãnh đạo Phòng Tài chính;

- Đại diện lãnh đạo Phòng Bảo đảm chất lượng;

- Bí thư Đoàn Thanh niên hoặc Chủ tịch Hội Sinh viên.

e) Thư ký Hội đồng: chuyên viên Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên.

3. Nhiệm vụ của Hội đồng:

a) Tư vấn cho Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả xét, cấp học bổng khuyến khích học tập của sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

b) Tiếp nhận các ý kiến phản hồi và xem xét, xử lý các khiếu nại (nếu có) của sinh viên về kết quả học bổng trước khi đề nghị Hiệu trưởng công nhận và cấp học bổng.

### **Điều 10. Quy trình xét, cấp học bổng khuyến khích học tập**

1. Đầu mỗi năm học, Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên tổng hợp, trình Hiệu trưởng xem xét, ra quyết định về danh sách thành viên của Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập.

2. Đầu mỗi học kỳ, Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên xây dựng kế hoạch và thông báo thời gian xét học bổng khuyến khích cho sinh viên, các khoa và các đơn vị có liên quan.

3. Kết thúc thời gian thu học phí mỗi học kỳ, Phòng Tài chính trình Hiệu trưởng phê duyệt phân bổ kinh phí cấp học bổng khuyến khích học tập và định mức học bổng theo khóa học, ngành học, chuyên ngành của từng học kỳ, năm học.

4. Căn cứ theo kết quả phê duyệt phân bổ kinh phí và định mức học bổng, Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên trình Hiệu trưởng phân bổ số suất học bổng theo khóa học, ngành học, chuyên ngành.

5. Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên phối hợp với Phòng Đào tạo kiểm tra, rà soát, khóa và chốt dữ liệu kết quả học tập, số tín chỉ học tập và các điều kiện khác. Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên lập danh sách sinh viên đủ tiêu chuẩn được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập. Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên gửi công văn và danh sách sinh viên đủ điều kiện xét, cấp học bổng khuyến khích học tập được gửi về các khoa.

6. Các khoa gửi danh sách sinh viên đủ điều kiện xét, cấp học bổng khuyến khích học tập đến các lớp sinh viên của khoa để sinh viên kiểm tra, phản hồi.

7. Sinh viên có đơn đề nghị xét, cấp học bổng khuyến khích học tập gửi Ban cán sự lớp. Ban cán sự lớp sinh viên lập danh sách sinh viên có đơn đề nghị xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và gửi về văn phòng khoa.

8. Các khoa tổng hợp và gửi danh sách sinh viên đề nghị xét, cấp học bổng khuyến khích học tập của khoa về Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cấp Trường.

9. Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên tiếp nhận, phối hợp với các đơn vị liên quan để giải quyết khiếu nại, phản hồi của sinh viên trong vòng 07 ngày làm việc kể từ thời hạn cuối cùng nhận danh sách sinh viên đề nghị xét, cấp học bổng khuyến khích học tập của khoa.

10. Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên xây dựng phương án xét, cấp học bổng và trình Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cấp Trường.

11. Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cấp Trường tổ chức họp, xem xét, xử lý các khiếu nại (nếu có) và thống nhất, biểu quyết thông qua kết quả xét, cấp học bổng khuyến khích học tập của sinh viên toàn Trường. Trong trường hợp số lượng sinh viên thuộc diện được xét, cấp học bổng nhiều hơn số suất học bổng thì việc xét, cấp học bổng do Hiệu trưởng quyết định.

12. Căn cứ trên kết quả đề xuất của Hội đồng xét học bổng khuyến khích học tập, Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên trình Hiệu trưởng ký ban hành quyết định cấp học bổng khuyến khích học tập cho sinh viên.

13. Căn cứ Quyết định cấp học bổng khuyến khích học tập, Phòng Tài chính thực hiện việc chi trả học bổng cho sinh viên trong vòng 07 ngày làm việc. Học bổng khuyến khích học tập được cấp theo hình thức chuyển khoản bằng đồng Việt Nam vào tài khoản cá nhân của sinh viên.

### **Chương III**

### **HỌC BỔNG NGOÀI NGÂN SÁCH**

#### **Điều 11. Quy định tiếp nhận học bổng ngoài ngân sách**

1. Việc tiếp nhận, xét chọn và trao tặng học bổng là tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích đơn vị tài trợ trong việc hỗ trợ sinh viên vì mục tiêu phát triển sự nghiệp giáo dục.

2. Tiếp nhận học bổng:

a) Đơn vị tiếp nhận học bổng gồm: Trường, Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên, Phòng Hợp tác phát triển, Đoàn Thanh niên - Hội Sinh viên và các khoa.

b) Các đơn vị tiếp nhận học bổng thỏa thuận với đơn vị tài trợ về yêu cầu cụ thể, quyền lợi và trách nhiệm đối với các bên liên quan, thống nhất với đơn vị tài trợ về đối tượng, hồ sơ, thủ tục trợ cấp học bổng trao tặng sinh viên.

c) Các đơn vị tiếp nhận học bổng sau khi thống nhất với các đơn vị tài trợ sẽ phối hợp với Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên để triển khai học bổng trao tặng sinh viên theo quy định này.

3. Quá trình vận động, tiếp nhận nguồn học bổng từ các đơn vị, cá nhân ngoài Trường, khuyến khích các đơn vị tài trợ chuyển số tiền tài trợ học bổng vào tài khoản của Trường để xét, cấp học bổng theo quy định này.

4. Quy định không áp dụng đối với các hình thức tài trợ trực tiếp đến sinh viên không thông qua Trường; tài trợ với mục đích để sinh viên tham gia tham quan, du lịch, giao lưu hoặc các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngoài chương trình học tại Trường; các tài trợ cho hoạt động chung của Trường.

### **Điều 12. Phân loại học bổng ngoài ngân sách**

Căn cứ theo yêu cầu và điều kiện của phía cấp học bổng, có các loại học bổng ngoài ngân sách như sau:

1. Học bổng ngoài ngân sách do đơn vị tài trợ xét chọn: các yêu cầu, điều kiện, tiêu chí xét học bổng do đơn vị tài trợ quyết định.

2. Học bổng ngoài ngân sách do Trường và đơn vị tài trợ đồng xét chọn: các yêu cầu, điều kiện, tiêu chí xét học bổng do đơn vị tài trợ và Trường trao đổi, thống nhất.

3. Học bổng ngoài ngân sách do Trường xét chọn: các yêu cầu, điều kiện, tiêu chí xét học bổng do Trường quyết định.

### **Điều 13. Điều kiện xét, cấp học bổng ngoài ngân sách**

1. Đối với học bổng ngoài ngân sách do đơn vị tài trợ xét chọn hoặc do Trường và đơn vị tài trợ đồng xét chọn: sinh viên được xét, cấp học bổng khi đáp ứng các yêu cầu, điều kiện của đơn vị tài trợ và do đơn vị tài trợ quyết định cuối cùng.

2. Đối với học bổng ngoài ngân sách do Trường xét chọn

a) Học bổng Đồng hành vượt khó

- Sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn (*hộ nghèo; hộ cận nghèo; mồ côi cha hoặc mẹ hoặc cả cha lẫn mẹ thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội; khuyết tật; là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế, xã hội khó khăn; có hoàn cảnh khó khăn, biến cố đột xuất; có hoàn cảnh gia đình khó khăn theo giấy xác nhận của địa phương*).

- Sinh viên có kết quả học tập trung bình của học kỳ xét học bổng từ 7.0 trở lên.

- Sinh viên có kết quả rèn luyện của học kỳ xét học bổng từ loại Khá trở lên.

- Sinh viên không bị kỷ luật và không vi phạm quy định khác của Trường.

- Sinh viên đáp ứng một trong các điều kiện sau:

+ Tham gia tối thiểu 01 (một) hoạt động công tác xã hội, phục vụ cộng đồng của học kỳ liền trước so với học kỳ xét học bổng (ngoại trừ học kỳ đầu của sinh viên năm thứ nhất);

+ Đạt các thành tích trong các hoạt động đoàn thể;

+ Đạt giải thưởng, danh hiệu trong các cuộc thi.

b) Các loại học bổng ngoài ngân sách khác: tiêu chí, điều kiện xét học bổng trình Hội đồng xét, cấp học bổng ngoài ngân sách và Hiệu trưởng xem xét, quyết định theo yêu cầu phát sinh.

3. Không ưu tiên xét chọn đối với sinh viên đã từng nhận học bổng ngoài ngân sách có mức tiền bằng hoặc cao hơn mức học phí 1 học kỳ (theo chương trình đào tạo) của năm học tương ứng tại thời điểm giới thiệu sinh viên nhận học bổng.

#### **Điều 14. Mức học bổng ngoài ngân sách**

a) Mức học bổng đồng hành vượt khó: căn cứ theo nguồn tài trợ học bổng cho Trường và đề xuất mức học bổng của Phòng Hợp tác phát triển, Hiệu trưởng phê duyệt mức giá trị cho mỗi suất học bổng cho từng năm học.

b) Mức học bổng của các loại học bổng ngoài ngân sách khác: thực hiện theo yêu cầu của đơn vị tài trợ hoặc theo kết quả phê duyệt của Hiệu trưởng.

#### **Điều 15. Nguyên tắc ưu tiên xét, cấp học bổng ngoài ngân sách**

1. Đối với học bổng Đồng hành vượt khó

a) Căn cứ vào sổ hồ sơ đảm bảo điều kiện xét, cấp học bổng, Hội đồng xét, cấp học bổng theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống cho đến hết số suất học bổng đã được xác định. Thứ tự ưu tiên cụ thể như sau:

- Sinh viên thuộc diện hộ nghèo;
- Sinh viên thuộc diện mồ côi cha hoặc mẹ hoặc cả cha lẫn mẹ thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội;
- Sinh viên khuyết tật;
- Sinh viên thuộc diện hộ cận nghèo;
- Sinh viên là người dân tộc thiểu số ở vùng kinh tế, xã hội khó khăn;
- Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, biến cố đột xuất;
- Sinh viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn theo giấy xác nhận của địa phương.

b) Trường hợp có cùng mức ưu tiên mà không đủ số suất học bổng thì thứ tự xét ưu tiên như sau:

- Kết quả học tập (điểm trung bình chung tích lũy);
- Kết quả rèn luyện (điểm rèn luyện).

2. Đối với các học bổng ngoài ngân sách khác

a) Căn cứ vào sổ hồ sơ đảm bảo điều kiện xét, cấp học bổng, Hội đồng xét, cấp học bổng theo thứ tự ưu tiên từ trên xuống cho đến hết số suất học bổng đã được xác định.

b) Thứ tự ưu tiên theo thứ tự tiêu chí, điều kiện để nộp hồ sơ xét, cấp học bổng.

#### **Điều 16. Hội đồng xét, cấp học bổng ngoài ngân sách**

1. Thẩm quyền thành lập: Hội đồng xét, cấp học bổng của Trường do Hiệu trưởng ký quyết định thành lập.

2. Thành phần Hội đồng xét, cấp học bổng của Trường bao gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng được Hiệu trưởng ủy quyền.

b) Ủy viên thường trực Hội đồng: Trưởng phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên hoặc Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng phân công.

c) Các ủy viên:



- Đại diện lãnh đạo Phòng Đào tạo;
- Đại diện lãnh đạo Phòng Tài chính;
- Đại diện lãnh đạo Phòng Hợp tác phát triển;
- Bí thư Đoàn Thanh niên hoặc Chủ tịch Hội Sinh viên.

d) Thư ký Hội đồng: chuyên viên Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên.

3. Nhiệm vụ của Hội đồng: tư vấn cho Hiệu trưởng xem xét, công nhận kết quả xét, cấp học bổng ngoài ngân sách của sinh viên và chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Hiệu trưởng.

### **Điều 17. Quy trình xét, cấp học bổng ngoài ngân sách**

1. Trường tiếp nhận thông tin tài trợ học bổng từ các đơn vị tài trợ hoặc xây dựng các chương trình học bổng từ nguồn tài trợ của Trường đã tiếp nhận.

2. Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên thông báo, triển khai các chương trình học bổng đến sinh viên. Sinh viên nộp hồ sơ tại Trường hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho đơn vị tài trợ theo yêu cầu của chương trình học bổng.

3. Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên tiếp nhận hồ sơ học bổng của sinh viên.

a) Đối với học bổng do đơn vị tài trợ xét chọn

- Căn cứ theo điều kiện, tiêu chí của đơn vị tài trợ, Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên rà soát, tổng hợp danh sách sinh viên nộp hồ sơ học bổng.

- Trình Hiệu trưởng xem xét, phê duyệt công văn kèm danh sách, hồ sơ học bổng của toàn bộ sinh viên để đơn vị tài trợ xét chọn.

b) Đối với học bổng do Trường và đơn vị tài trợ đồng xét chọn

- Căn cứ theo điều kiện, tiêu chí của đơn vị tài trợ, Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên rà soát, tổng hợp danh sách sinh viên nộp hồ sơ học bổng và tiến hành xem xét, sơ loại, lựa chọn hồ sơ học bổng đạt yêu cầu.

- Trình Hiệu trưởng xem xét, phê duyệt công văn đề cử sinh viên kèm danh sách, hồ sơ học bổng đạt yêu cầu để đơn vị tài trợ tiếp tục xét chọn.

c) Đối với học bổng do Trường xét chọn

- Căn cứ theo điều kiện, tiêu chí của chương trình học bổng, Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên rà soát, xem xét, sơ loại, lập danh sách sinh viên có hồ sơ học bổng đạt tiêu chuẩn về điều kiện, tiêu chí để trình Hội đồng xét, cấp học bổng xem xét và thông qua.

- Trình Hiệu trưởng xem xét, phê duyệt kết quả học bổng.

4. Tiếp nhận kết quả học bổng và thông báo kết quả học bổng

a) Đối với học bổng do đơn vị tài trợ xét chọn kết quả cuối cùng: Trường tiếp nhận kết quả học bổng từ đơn vị tài trợ và thông báo kết quả học bổng đến sinh viên.

b) Đối với học bổng do Trường xét chọn: quyết định cấp học bổng của Trường và thông báo kết quả học bổng đến sinh viên.

5. Thông tin về lễ trao học bổng tới sinh viên và các đơn vị liên quan (nếu có).

6. Căn cứ các Quyết định cấp học bổng ngoài ngân sách, Phòng Tài chính thực hiện việc chi trả học bổng cho sinh viên trong vòng 15 ngày làm việc. Các học bổng ngoài ngân sách được cấp theo hình thức chuyển khoản bằng đồng Việt Nam vào tài khoản cá nhân của sinh viên.

7. Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên tổng hợp, thống kê và lưu trữ, bảo quản hồ sơ sinh viên nhận học bổng ngoài ngân sách.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 18. Trách nhiệm của các cá nhân, đơn vị**

##### **1. Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên**

a) Đơn vị Thường trực Hội đồng xét, cấp học bổng sinh viên cấp Trường và đơn vị đầu mối trong việc phối hợp, triển khai các chương trình học bổng đối với sinh viên.

b) Phối hợp với các đơn vị có liên quan trong việc phổ biến, hướng dẫn sinh viên về chính sách học bổng; nắm bắt thông tin, nguyện vọng từ sinh viên để phản ánh kịp thời về quá trình thực hiện chính sách học bổng.

c) Xây dựng phương án cấp học bổng khuyến khích học tập, học bổng ngoài ngân sách theo đúng quy định và lập danh sách sinh viên đủ điều kiện nhận học bổng khuyến khích học tập, học bổng ngoài ngân sách để trình Hội đồng xét, cấp học bổng theo tiến độ.

d) Tham mưu về việc điều chỉnh, bổ sung nội dung quy định, quy trình xét, cấp học bổng đối với sinh viên phù hợp với điều kiện, tình hình thực tiễn để Hiệu trưởng xem xét, quyết định.

e) Tổng hợp, thống kê, báo cáo kết quả và lưu trữ, bảo quản hồ sơ sinh viên được xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và các học bổng ngoài ngân sách.

##### **2. Phòng Tài chính**

a) Đảm bảo cung cấp dữ liệu học phí để phục vụ việc phân bổ số suất học bổng và xét, cấp học bổng khuyến khích học tập vào đầu mỗi đợt xét.

b) Tham mưu cho Hiệu trưởng về định mức học bổng khuyến khích học tập theo đúng quy định hiện hành.

c) Cung cấp danh sách sinh viên nợ học phí của học kỳ xét học bổng tại thời điểm xét học bổng.

d) Thu thập, quản lý thông tin số tài khoản ngân hàng của sinh viên và thực hiện việc chi trả các loại học bổng cho sinh viên theo danh sách trong quyết định.

##### **3. Phòng Đào tạo**

a) Đảm bảo cung cấp kết quả học tập, số tín chỉ học tập theo học kỳ và kết quả đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ đầu ra hoặc đạt chuẩn tiếng Anh trong quá trình học của sinh viên không quá 30 ngày kể từ ngày kết thúc thi học kỳ.

b) Phối hợp và hỗ trợ sinh viên giải quyết kịp thời các vướng mắc liên quan đến kết quả học tập, số tín chỉ học tập và kết quả đạt chuẩn trình độ ngoại ngữ đầu ra hoặc đạt chuẩn tiếng Anh trong quá trình học để phục vụ việc xét, cấp học bổng theo tiến độ.

##### **4. Phòng Bảo đảm chất lượng**

a) Đảm bảo cung cấp số tín chỉ theo thiết kế của các chương trình đào tạo từng học kỳ, năm học.

b) Đảm bảo việc giảng viên hoàn tất điểm thi học kỳ cho sinh viên đúng thời gian quy định để việc xét, cấp học bổng của sinh viên đúng tiến độ.

##### **5. Phòng Hợp tác phát triển**

a) Đầu mối tiếp nhận, quản lý các nguồn tài trợ học bổng từ các đơn vị ở bên ngoài Trường (bao gồm cả học bổng của các đơn vị tài trợ trao trực tiếp các đơn vị thuộc Trường).

b) Phối hợp với Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên liên hệ các đơn vị để tổ chức lễ trao học bổng cho sinh viên theo quy định của đơn vị tài trợ.

c) Tham mưu cho Hiệu trưởng và Hội đồng cấp, xét học bổng ngoài ngân sách của Trường về việc thiết lập nguồn quỹ học bổng, mức học bổng và tổ chức trao học bổng ngoài ngân sách.

#### 6. Các khoa

- Các khoa đơn đốc, nhắc nhở giảng viên thực hiện đúng quy định, đúng tiến độ trong công tác chấm thi, nhập điểm thi.

- Tổng hợp và gửi danh sách sinh viên đề nghị xét, cấp học bổng khuyến khích học tập của khoa về Hội đồng xét, cấp học bổng khuyến khích học tập cấp Trường (qua Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên).

#### 7. Đoàn Thanh niên – Hội Sinh viên

- Phối hợp với Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên trong triển khai, theo dõi, lắng nghe, phản hồi ý kiến và báo cáo kết quả thực hiện học bổng sinh viên theo quy định.

### **Điều 19. Điều khoản thi hành**

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, áp dụng từ năm học 2024-2025 và thay thế thay thế cho các quyết định: Quyết định 1174/QĐ-ĐHKTL-CTSV ngày 23/12/2014 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật về việc ban hành Quy định xét cấp học bổng sinh viên, học viên Trường Đại học Kinh tế - Luật; các quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định xét cấp học bổng sinh viên, học viên Trường Đại học Kinh tế - Luật tại Quyết định số 686/QĐ-ĐHKTL-CTSV ngày 07/9/2015, Quyết định 452/QĐ-ĐHKTL ngày 18/6/2020, Quyết định 1225/QĐ-ĐHKTL ngày 18/8/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Luật.

2. Trong quá trình thực hiện quy định này, nếu cần sửa đổi, bổ sung khi có những thay đổi hoặc những vấn đề khác phát sinh trong thực tiễn, các đơn vị liên quan gửi ý kiến phản ánh bằng văn bản về Phòng Tuyển sinh và Công tác sinh viên để tổng hợp, báo cáo và trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định cụ thể về việc sửa đổi quy định này.

3. Các Trường đơn vị, toàn thể viên chức, người lao động và sinh viên đại học hệ chính quy chịu trách nhiệm thi hành quy định này./.